

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/ HNGĐ-ST
Ngày 28- 02 -2023
Về việc “Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Lê Thị Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Cung.
2. Bà Trịnh Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2022/TLST- HNGĐ ngày 05/10/2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST - HNGĐ, ngày 05/01/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16/01/2023 của Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị NTL, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn TPB, xã HM, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Anh VQ- sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn TPB, xã HM, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Chị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Q vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, nguyên đơn chị NTL trình bày:

Chị L và anh Q tự nguyện tìm hiểu rồi đến với nhau. Có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hành Minh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi vào năm 2007. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Q hay nhậu và đánh đập chị nhiều lần. Chị đã cố gắng chịu đựng vì các con còn nhỏ nhưng anh Q không chịu thay

đôi. Chị L xét thấy đã không còn tình cảm với anh Q, cuộc sống không hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị L ly hôn anh VQ.

Về con chung: Chị L và anh Q có 03 con chung tên: VHP, sinh ngày 30/11/2005; Võ VHD, sinh ngày 18/8/2008 và VHM, sinh ngày 01/11/2015. Hiện nay các con đang ở với chị L.

Khi ly hôn chị L yêu cầu trực tiếp nuôi 03 con và không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành đã nhiều lần tổng đạt văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là anh VQ, nhưng anh VQ vắng mặt không có lý do, nên không có lời khai và không hòa giải về nội dung tranh chấp trong vụ án được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 8, 9, 51, 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tuyên xử: Giải quyết chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị NTL với anh VQ. Về con chung: Giao cháu VHP, sinh ngày 30/11/2005; Võ VHD, sinh ngày 18/8/2008 và VHM, sinh ngày 01/11/2015 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh VQ chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Chị NTL phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị L khởi kiện yêu cầu được ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn đối với anh VQ, anh Q có nơi cư trú ở xã Hành Minh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị L và anh Q đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hành Minh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi vào năm 2007, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị L có yêu cầu ly hôn nên Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi đã thụ lý là đúng quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

3] Chị L có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Anh VQ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt 02 lần không có lý do. Vì vậy căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy: giữa chị L và anh Q đã có mâu thuẫn kéo dài nhiều năm mà không thể giải quyết được. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt văn bản cho anh Q nhưng anh Q không đến Tòa án để làm việc thể hiện thái độ xem thường pháp luật, không muốn hòa giải, đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận giải quyết cho chị NTL được ly hôn với anh VQ là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về con chung: Chị L và anh Q có 03 con chung là VHP, sinh ngày 30/11/2005; Võ VHD, sinh ngày 18/8/2008 và VHM, sinh ngày 01/11/2015. Hiện nay các con đang ở với chị L.

Khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 03 con và không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy các cháu VHP, Võ VHD, VHM đều đã trên 07 tuổi và có nguyện vọng ở với chị L. Về điều kiện thực tế hiện nay thì việc giao các cháu Phúc, Diễm, Mạnh cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sẽ đảm bảo tốt hơn cho các cháu nên cần chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị L. Chị L không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên anh Q chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở theo quy định của pháp luật.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành về việc giải quyết về vấn đề hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung giữa chị Nguyễn Thị Lưu và anh VQ; về án phí phù hợp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị NTL phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 2 Điều 227; Điều 228, Điều 260, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị NTL.

1. Về hôn nhân: Chị NTL được ly hôn anh VQ.

2. Về con chung:

Giao cháu VHP, sinh ngày 30/11/2005; Võ VHD, sinh ngày 18/8/2008 và VHM, sinh ngày 01/11/2015 cho chị NTL trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh VQchưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở theo quy định của pháp luật.

Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 84, Điều 116 của Luật HNGĐ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị NTL phải chịu 300.000 đồng án phí về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị L đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001602 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, chị L đã nộp đủ án phí.

4. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Nghĩa Hành;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Hành;
- UBND xã Hành Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Lê Thị Diệu